

保護者の皆様 Kính gửi các quý vị phụ huynh

豊川市教育委員会 教育長 高本 訓久
豊川市立桜町小学校長 浅岡 孝俊

大雨がもたらす「洪水・浸水害・土砂災害」の恐れがある場合の避難情報（警戒レベル）を踏まえた学校の対応について

Liên quan đến các biện pháp xử lý của nhà trường khi có nguy cơ xảy ra thiên tai như lũ, ngập lụt, tai nạn đất đá do mưa lớn.

みだしの件につきまして、本校の通学地域の全部または一部が避難対象地域（対象校区）となり、警戒レベル3以上が発令された場合について、お子様の兄弟姉妹が在籍する小中学校と連携をとりながら、下記のように対応します。ご理解とご協力をお願いいたします。

Dựa trên vấn đề trên, trong trường hợp toàn bộ hoặc một phần của khu vực trường học trở thành mục tiêu sơ tán và cảnh báo cấp 3 trở lên được ban hành, nhà trường sẽ phối hợp với các trường tiểu học hoặc trung học mà các anh chị em của học sinh đang theo học để tiến hành các biện pháp như sau. Rất mong các quý vị hỗ trợ và hợp tác với nhà trường

記 Nội dung

桜町小学校は、洪水・浸水害の場合、音羽川と佐奈川水系の避難情報に基づきます

Trong trường hợp xảy ra lũ hay ngập lụt, trường(学校) sakuramchi sẽ tuân theo thông tin sơ tán của sông(川) otowa và hệ thống sông (川水系) sanagawa

1 警戒レベル3「高齢者等避難」 Cảnh báo cấp 3 “Sơ tán người già”

(1) 登校前に発令されている場合

Trong trường hợp lệnh sơ tán được ban hành trước khi bắt đầu ngày học

- ① 原則、平常通り授業を行います。ただし、通学路の状況等により、臨時休業や授業の開始時刻を変更することがあります。

Về nguyên tắc, các lớp học vẫn được học bình thường. Tuy nhiên, tùy thuộc vào điều kiện giao thông, trường có thể nghỉ tạm thời hoặc thay đổi thời gian bắt đầu buổi học.

- ② 保護者が、お子様の身の安全を守るという観点から登校を見合わせる判断をした場合は、学校にその旨を連絡してください。

Nếu phụ huynh cảm thấy nguy hiểm khi cho con đến trường và quyết định không cho con đến lớp để đảm bảo sự an toàn thì xin vui lòng liên hệ với nhà trường.

(2) 登校後に発令された場合

Trong trường hợp lệnh sơ tán được ban hành sau khi trẻ đã đến trường.

- ① 気象状況の変化や教育委員会からの通知によっては、途中で授業を打ち切ることもあります。が、原則として通常通り授業を続けます。

Các lớp học có thể bị tạm ngừng giữa chừng do tình hình thời tiết thay đổi hoặc do thông báo của hội đồng Giáo dục, nhưng về nguyên tắc thì các lớp học vẫn tiếp tục học như bình thường.

(3) 状況の悪化が見込まれると判断した学校に避難所が開設される場合

Khi một trung tâm sơ tán được mở tại một trường học nơi mà được dự đoán tình hình sẽ trở nên tồi tệ.

- ① 直ちに授業を打ち切り、「校内待機」「引き取り下校」「集団下校」などの避難行動に移行します。下校の方法について保護者の皆様に情報配信等いたします。

Các lớp học sẽ bị hủy ngay lập tức và các biện pháp sơ tán sẽ được thực hiện như “chờ ở trường”, “đón trẻ tan trường” hoặc “tập hợp nhóm về nhà”. Nhà trường sẽ gửi thông tin đến phụ huynh hướng dẫn về cách đón con.

2 警戒レベル4「避難指示」以上 警報 cấp 4 trở lên “Chỉ thị sơ tán”

(1) 登校前に発令されている場合

Trong trường hợp lệnh sơ tán được ban hành trước khi bắt đầu ngày học

① その日は臨時休業とします。なお、原則として、その翌日から授業を再開します。

Ngày hôm đó sẽ tạm nghỉ học. Tuy nhiên về nguyên tắc, trường vẫn tiếp tục hoạt động bình thường từ ngày hôm sau.

② 学校は、避難指示（緊急安全確保）の解除後も、災害の状況及び気象・交通機関・通学路の状況に関する情報収集に努め、児童生徒を安全に登校させられると判断できるまでは登校させません。よって、翌日以降も休業とする場合があります。

Trường sẽ tiếp tục theo dõi thông tin về tình hình thảm họa, tình hình thời tiết, giao thông và tình trạng đường đi học sau khi hủy bỏ chỉ thị sơ tán (đảm bảo an toàn khi khẩn cấp). Nhà trường sẽ không để học sinh đi học cho đến khi có thể đảm bảo an toàn khi đến trường. Vì vậy, học sinh có thể sẽ tiếp tục tạm nghỉ học vào ngày tiếp theo.

(2) 登校後に発令された場合 Trong trường hợp học sinh đã đi học.

① 直ちに授業を打ち切り、「集団下校」「引き取り下校」「校内待機」などの避難行動に移行します。下校の方法について保護者の皆様に情報配信等いたします。

Lớp học sẽ được tạm dừng ngay và chuyển sang các biện pháp sơ tán như “chờ ở trường”, “đón trẻ tan trường” hoặc “tập hợp nhóm về nhà”. Nhà trường sẽ gửi thông tin đến phụ huynh hướng dẫn về cách đón con.

3 その他 Các vấn đề khác

(1) 各特別警報が発表された場合も、「2 警戒レベル4以上」の対応と同じとなります。

Trong trường hợp các cảnh báo đặc biệt được ban hành, nhà trường sẽ thực hiện các biện pháp giống như trường hợp 2 “cảnh báo cấp 4 trở lên”.

(2) 地方気象情報で大雨災害の可能性について予測された場合（例：早期注意情報で「警報の可能性が『高』以上」）には、前日までに教育委員会が臨時休業を判断することもあります。

Trong trường hợp có dự báo về khả năng xảy ra thảm họa do mưa lớn từ trung tâm dự báo địa phương (ví dụ như các cảnh báo sớm về khả năng nước sẽ dâng cao hơn), hội đồng giáo dục có thể có quyết định tạm thời nghỉ học từ ngày hôm trước.

(2) 土砂災害については対象地域（対象校区）での対応となります。

Với các thảm họa về đất đá như sạt lở đất, nhà trường sẽ thực hiện các biện pháp tại các khu vực mục tiêu, nơi có nguy cơ xảy ra.

(4) 「引き取り下校」となる場合には、周辺の交通状況への配慮が必要となります。自家用車の使用を制限させていただいたり、お住まいの地域や学年ごとに迎えの時間をずらしたりする措置をとらせていただくことがあります。

Trong trường hợp “đón trẻ tan trường”, nhà trường sẽ cân nhắc tình hình giao thông. Nhà trường có thể hạn chế việc sử dụng ô tô cá nhân hoặc điều chỉnh thời gian đón với từng khu vực hoặc với từng khối lớp.

(5) 「校内待機」とした場合は、避難指示（緊急安全確保）の解除後も、災害の状況等に関する情報収集に努め、児童生徒を安全に下校させられると判断できるまでは下校させません。

Trong trường hợp “chờ ở trường”, nhà trường sẽ tiếp tục thu thập các thông tin về tình hình thảm họa kể cả sau khi đã dỡ bỏ chỉ thị sơ tán (đảm bảo an toàn khẩn cấp), đồng thời không cho học sinh rời trường cho đến khi đảm bảo an toàn.

〈この件に関するお問い合わせ先〉 豊川市教育委員会 学校教育課
Thông tin liên lạc (0533) 88-8033
豊川市立桜町小学校
(0533) 86-4246